



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- | | |
|---------------------|---------------------------|
| - Tên học phần: | Tâm lý học sư phạm |
| - Mã học phần: | ENG |
| - Số tín chỉ: | 2 (1/1/2) |
| - Cấp đào tạo: | Đại học |
| - Loại học phần: | Bắt buộc |
| - Học phần trước: | Đọc 2, Viết 2 |
| - Đơn vị phụ trách: | Khoa Ngoại ngữ |
| - Số giờ tín chỉ: | 2, trong đó: |
| • Lý thuyết: | 30 tiết |
| • Thực hành: | 15 tiết |
| • Thực tập: | 0 |
| • Đồ án/ Khóa luận | 0 |

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Mơ
- Chức danh, học vị: Giảng viên, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0787590915
- Email: mont@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Nguyễn Vũ Anh Duy
- Chức danh, học vị: Trưởng bộ môn, Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0947772676
- Email: duynva@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 6 chương, cung cấp cho người học kiến thức tổng quát về tâm lý học sư phạm, nhằm giúp người học áp dụng khoa học tâm lý để cải thiện quá trình học tập và thúc đẩy sự thành công trong giáo dục cho tất cả học sinh. Người học được giới thiệu về các khái niệm cơ bản về tâm lý học sư, các chủ đề liên quan đến phát triển nhận thức và phát triển ngôn ngữ, tâm lý học hành vi. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu các chủ đề liên quan đến sự khác biệt của từng cá nhân trong học tập, người học có năng khiếu và khuyết tật trong học tập. Sau đó người học được khám phá cách thức mà con người xử lý và lưu giữ thông tin mới. Hơn nữa kết thúc mỗi chương, người học được cung cấp những gợi ý bổ ích để có thể áp dụng trong quá trình giảng dạy sau này, và họ cũng có cơ hội để vận dụng kiến thức lý thuyết ở mỗi chương vào việc xử lý những tình huống được đưa ra tại lớp.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về tâm lý học sư phạm;
- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về các chủ đề liên quan đến phát triển nhận thức và phát triển ngôn ngữ;
- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về tâm lý học hành vi, sự khác biệt của từng cá nhân trong học tập, người học có năng khiếu và khuyết tật trong học tập, phương thức xử lý và lưu giữ thông tin mới của con người;
- Trang bị kiến thức về việc xử lý tình huống sư phạm trong thực tế;
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất môn học/học phần, SV có thể
Kiến thức	
CLO1	Xác định được ý nghĩa, phạm vi và chức năng của các khái niệm giáo dục và tâm lý học.
CLO2	Giải thích được bản chất của sự phát triển.
CLO3	Thảo luận về đặc điểm phát triển thể chất theo các giai đoạn phát triển và việc học theo các lý thuyết khác nhau.
CLO4	Phân tích sự khác biệt của mỗi cá nhân trong học tập và giữa người học năng khiếu và người học khuyết tật trong học tập.
CLO5	Kiểm tra quá trình học tập về các phương pháp học tập hành vi, nhận thức, nhận thức xã hội.
Kỹ năng	
CLO6	Phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu và hoàn thành công việc độc lập và theo nhóm.
CLO7	Vận dụng kiến thức đã học để xử lý tình huống sư phạm thực tế.

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất môn học/học phần, SV có thể
CLO8	Phát triển tư duy phản biện.
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO9	Tích cực, chủ động trong học tập; tự học, tự nghiên cứu.
CLO10	Tuân thủ kỷ luật trong công việc (đi học đúng giờ, nộp bài đúng hạn, tác phong học tập nghiêm túc, nhanh nhẹn).

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PL O1	PL O2	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O7	PL O8	PLO 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12	PLO 13
CLO1	X												
CLO2	X		X										
CLO3	X		X										
CLO4	X	X	X										
CLO5	X		X										
CLO6						X							
CLO7					X	X							
CLO8					X								
CLO9									X	X	X		X
CLO10									X	X			X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Educational Psychology: A tool for effective teaching	CLO1, CLO6, CLO7
1.1.	Exploring educational psychology	
1.2.	Effective teaching	
1.3.	Teaching connection	
1.4.	Connecting with the classroom	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 2	Cognitive and language development	CLO2, CLO3, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
2.1.	An overview of child development	
2.2.	Cognitive development	
2.3.	Language development	
2.4.	Teaching connection	
2.5.	Connecting with the classroom	
Chương 3	Individual variations	CLO4, CLO6, CLO7, CLO8, CLO10
3.1.	Intelligence	
3.2.	Learning and thinking styles	
3.3.	Personality and temperament	
3.4.	Teaching connection	
3.5.	Connecting with the classroom	
Chương 4	Learners who are exceptional	CLO4, CLO6, CLO7, CLO8, CLO9
4.1.	Children with disabilities	
4.2.	Educational issues involving children with disabilities	
4.3.	Children who are gifted	
4.4.	Teaching connection	
4.5.	Connecting with the classroom	
Chương 5	Behavioral and social cognitive approaches	CLO5, CLO6, CLO7, CLO8, CLO10
5.1.	What is learning	
5.2.	Behavioral approach to learning	
5.3.	Applied behavioral analysis in education	
5.4.	Teaching connection	
5.5.	Connecting with the classroom	
Chương 6	Information-Process approach	CLO5, CLO6, CLO7, CLO9, CLO10

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.1.	The nature of information-process approach	
6.2.	Attention	
6.3.	Memory	
6.4.	Expertise	
6.5.	Metacognition	
6.6.	Teaching connection	
6.7.	Connecting the the classroom	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học chủ động đọc hiểu các nội dung có trong học phần và tích cực tham gia thảo luận dưới sự dẫn dắt của giảng viên.	CLO6, CLO8, CLO9, CLO10
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	Hoạt động theo cặp hoặc theo nhóm để thảo luận nội dung trong các chương và thảo luận hướng giải quyết cho các tình huống sư phạm được đưa ra bởi giảng viên.	CLO7, CLO8, CLO9, CLO10

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên Chương	Số tiết tín chỉ					
		Lý Thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Exploring educational psychology	2	3				
2	Cognitive and language development	2	3				
3	Individual variations	4	6				
4	Learners who are exceptional	2	3				
5	Behavioral and social cognitive approaches	4	6				
6	Information-	4	6				

	Process approach						
Tổng		18	27	0	90	135	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Cognitive and language development
2. Individual variations
3. Learners who are exceptional
4. Behavioral and social cognitive approaches
5. Information-Process approach

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Phát vấn
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)
- Giao bài đọc về nhà
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10	CLO11	CLO12
	X	X								X		
	X									X		
			X							X		
				X						X	X	
					X	X	X	X	X	X	X	X
					X	X	X	X	X	X	X	X
					X	X	X	X	X	X	X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu
- Nghe giảng

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X		X	X	X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Nghe giảng	X	X	X	X						X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi giữa kỳ và kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

- a. Điểm chuyên cần: 10, trọng số 10%
- b. Điểm tham gia hoạt động trên lớp: 10, trọng số 15%
- c. Điểm kiểm tra giữa kỳ: 10, trọng số 15%

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: viết tiểu luận hoặc dự án

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9	CLO10
Dự lớp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Hoạt động trên lớp			X	X		X	X	X	X	X
Tiểu luận/ dự án						X	X	X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần

13.1. Tài liệu chính

Santrock, J. W. (2011). *Educational psychology*. McGraw-Hill.

13.2. Tài liệu tham khảo

- Snowman, J., & McCown, R. (2014). *Psychology applied to teaching*. Cengage Learning.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 12 năm 2023

Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Mơ